

KẾ HOẠCH **HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN, NĂM HỌC 2023 - 2024**

- Căn cứ Kế hoạch giáo dục về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường THPT Quang Trung;

- Căn cứ tình hình thực tế của Tổ chuyên môn và sự phân công nhiệm vụ đối với các thành viên trong tổ của BGH nhà trường.

Tổ chuyên môn Toán - Tin học xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TCM NĂM HỌC 2022-2023

1. Kết quả đạt được

- Thực hiện việc giảng dạy theo đúng phân phối chương trình, đúng nội dung kiến thức cần đạt.

- Thực hiện việc ra đề kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kì theo phương thức trắc nghiệm khách quan đối với khối 12, TNKQ và tự luận đối với khối 10 và 11; thực hiện kiểm tra giữa kì chung đề ở các khối theo chỉ đạo của chuyên môn nhà trường.

- Chấm bài, trả bài đúng thời gian và đúng quy chế, công khai điểm cho học sinh; công bằng trong kiểm tra, đánh giá học sinh, cộng điểm và vào điểm chính xác.

- Đánh giá học sinh cụ thể có cơ sở, đánh giá và xếp loại theo đúng thực chất, năng lực học tập của học sinh.

- 100% các thành viên trong tổ đảm bảo ngày giờ công theo quy định.

- Đăng ký ký xếp loại thi đua đạt so với đạt so với đăng ký thi đua đầu năm của tổ (Tập thể: Tổ lao động xuất sắc; Cá nhân: Có 02 HTXS NV và 06 HTTNV)

- Thực hiện BHMH: 03 tiết, Giáo dục theo chủ đề STEM: 0

- Số học sinh giỏi cấp trường bộ môn Toán: 04; Tin: 0 (đạt so với chỉ tiêu đề ra).

- SKKN: 0; bài giảng Elearning: 02; GVG cấp trường: 0 (chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra).

- Kết quả xếp loại học lực đối với bộ môn Toán và Tin học đạt so với chỉ tiêu đăng kí .

- Kết quả thi TN THPT môn toán năm 2023 đạt chỉ tiêu (*điểm bình quân 6,38 vượt chỉ tiêu đăng kí 0,22 điểm*).

2. Những việc chưa làm được

- Điểm thi tốt nghiệp từ 8,0 điểm trở lên còn ít so với các năm trước

- SKKN có thực hiện nhưng chưa đáp ứng được chỉ tiêu đưa ra; Bài giảng Elearning có thực hiện nhưng còn ít.

- Giáo dục Stem có triển khai nhưng chưa thực hiện được.

- Việc thực hiện đăng tải hồ sơ trên office 365 của một số giáo viên trong tổ còn chậm trễ so với quy định của chuyên môn.

3. Nguyên nhân

- Một số học sinh có năng lực tốt thường ỷ lại và không chú tâm đến các kiến thức cơ bản, nên khi làm bài thường sai những câu ở mức độ nhận biết và thông hiểu.

- Nhiều học sinh sử dụng kết quả học bạ để xét đại học nên giai đoạn cuối ôn thi chưa cố gắng hết sức.

- Giáo dục Stem chưa thực hiện được, do thực trạng bộ môn và điều kiện cơ sở vật chất, nguồn kinh phí,...

- Nguyên nhân của việc chậm trễ đăng tải hồ sơ trên office 365 của một số giáo viên là do yếu tố chủ quan của một số giáo viên.

4. Giải pháp khắc phục

- Thường xuyên động viên nhắc nhở các em trong suốt quá trình ôn thi TN THPT.

- Thường xuyên thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên dạy 12 với nhau trong giáo dục và giảng dạy, đặc biệt là các nội dung có tỉ lệ phần trăm nhiều và các nội dung được cho là “khó” trong đề thi TN THPT để truyền đạt cho học sinh.

- Nhà trường cần đầu tư về cơ sở, vật chất, kinh phí vì những bài học dạy học theo chủ đề Stem thường phải có một số kinh phí nhất định mới thực hiện được.

- Tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra và nhắc nhở việc đăng tải hồ sơ trên office 365 của từng thành viên trong tổ.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Số liệu các thành viên trong TCM

- Tổng số GV: 08; Trong đó biên chế: 08; Hợp đồng: 0

- Số GV còn thiếu: 0

- Số giáo viên thừa: 0

- Số tiết của GV được phân công nhiều tiết nhất (gồm cả kiêm nhiệm): 17

- Số tiết của GV được phân công ít tiết nhất (gồm cả kiêm nhiệm): 13

- Đảng viên: 03 (nữ 02)

2. Thuận lợi

- TCM luôn được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi của Chi bộ, BGH, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức trong nhà trường.

- Giáo viên trong tổ có tư tưởng chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn của giáo viên trong tổ đồng đều, nhiều thầy cô có uy tín được CMHS và HS tin tưởng. Nhiều thầy cô có năng lực và kinh nghiệm dạy học, luyện thi, giáo dục học sinh...

- Học sinh xác định được môn Toán là môn kiểm tra, thi bắt buộc, được nhà trường tổ chức kiểm tra chung đề trong các đợt kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ và thi TN THPT nên đa số có ý thức học tập, chịu khó đầu tư nhiều thời gian cho môn Toán so với các môn học khác.

- Hình thức thi Tốt nghiệp THPT đã được Bộ GD-ĐT tổ chức ổn định, đề thi cơ bản có tính chất phù hợp với học sinh nên GV và HS yên tâm dạy và học, có sự chuẩn bị kỹ lưỡng.

- Tập thể tổ đoàn kết tốt, nhiệt tình, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm để hoàn thành các nhiệm vụ cá nhân và nhiệm vụ năm học của tổ.

3. Khó khăn

- Đây là năm học cuối cùng thực hiện chương trình GDPT 2006, dẫn đến áp lực về chất lượng tốt nghiệp của học sinh lớp 12 là khá lớn đối với các thành viên trong tổ.

- Một bộ phận giáo viên nữ có con nhỏ, có đồng chí điều kiện sức khỏe hạn chế, do đó có ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Chưa có nhiều giáo viên có kinh nghiệm trong ôn tập mũi nhọn: HSG, ĐH top cao. Số lượng giáo viên đạt trên chuẩn; đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh còn hạn chế.

- Học sinh năng lực chưa cao nên mặc dù có ý thức học môn Toán hơn một số môn khác nhưng kết quả chưa cao như mong muốn (đặc biệt là học sinh thuộc tổ hợp KHXH).

III. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

1. Đăng ký thi đua của từng cá nhân GV

TT	Họ và tên GV	Đăng ký xếp loại viên chức	Đăng ký danh hiệu thi đua	Đăng ký hình thức khen thưởng	Ghi chú
1	Trương Hồng Lam	HTXSNV	CSTĐCS	Chứng nhận	
2	Nguyễn Văn Phương	HTTNV	Lao động tiên tiến	Giấy khen	
3	Phan Gia Tài	HTTNV	Lao động tiên tiến	Giấy khen	
4	Phạm Đình Dũng	HTTNV	Lao động tiên tiến	Giấy khen	
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo	HTTNV	Lao động tiên tiến	Giấy khen	
6	Nguyễn Thị Thủy	HTTNV	Lao động tiên tiến	Giấy khen	
7	Nguyễn Thị Minh Phú	HTXSNV	CSTĐCS	Chứng nhận	
8	Hoàng Thị Ngọc	HTXSNV	CSTĐCS	Chứng nhận	

2. Đăng ký thi đua của tập thể tổ chuyên môn

- Tập thể lao động xuất sắc: Sở Giáo dục khen

3. Chỉ tiêu khác:

STT	Danh mục đăng ký	Kết quả năm học 2022-2023	Đăng ký thi đua năm học 2023-2024
1	Thi Giáo viên dạy giỏi	3 cấp trường	Năm nay không tổ chức thi
		0 cấp tỉnh	
2	Số đề tài, SKKN	6 cấp trường	6 cấp trường
		2 cấp ngành	2 cấp ngành
3	Số TBDH được tự làm	0	0
4	Số HS đạt giải thi HSG cấp trường	7	10
5	Số HS đạt giải thi HSG cấp tỉnh	0	1
6	Hướng dẫn HS nghiên cứu KHKT từ cấp trường	0	0
7	Các chuyên đề đổi mới phương pháp giảng dạy (BHHM; STEM...)	0	3
8	Số bài giảng điện tử (Elearning)	3	3
9	Số giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo	2	2
10	Tham gia cuộc thi tích hợp liên môn từ cấp trường	0	0
11	Chất lượng đại trà môn Toán	G: 12,70 %	G: 13,70 %
		K: 29,10 %	K: 30,10 %
		TB: 37,10 %	TB: 38,10 %
		Y: 21,10 %	Y: 18,10 %
	Chất lượng đại trà môn Tin	G: 18,50 %	G: 19,50 %
		K: 48,72 %	K: 49,72 %
		TB: 29,85 %	TB: 29,85 %

STT	Danh mục đăng ký	Kết quả năm học 2022-2023	Đăng ký thi đua năm học 2023-2024
		Y: 2,93 %	Y: 0,93 %
12	Thi TN THPT	Điểm TB: 6,38 Tăng 0,02 so với năm trước	Điểm TB: 6,6 Tăng 0,22 so với năm trước

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Những nội dung và biện pháp nâng cao nề nếp dạy và học

a) Nội dung

- Ổn định nề nếp sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn, thực hiện nghiêm túc nội quy quy chế cơ quan và quy chế chuyên môn, nghiên cứu chuyên môn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, đồng thời phân tích hoạt động của học sinh, gắn với hình thức kiểm tra/thi, tiếp tục thực hiện chương trình và dạy học theo chủ đề.

- Hạn chế tối đa các hiện tượng vi phạm quy chế chuyên môn, đặc biệt là kế hoạch bài dạy (Giáo án), chấm trả bài kiểm tra, đồ dùng dạy học, ngày giờ công.

- Tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo HS yếu kém, ôn tập cho học sinh ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi: NCKHKT; thi GV giỏi cấp trường; Viết SKKN (ĐTKH), thiết kế bài giảng Elearning...

- Tích cực tham gia dạy học theo chủ đề STEM đối với môn Toán và Tin học.

b) Biện pháp

- Thường xuyên nhắc nhở thành viên trong tổ nghiên cứu kỹ quy chế chuyên môn. Phối hợp với Ban chuyên môn tự kiểm tra hoạt động sư phạm (KTNBTH) và thường xuyên đôn đốc thành viên trong tổ thực hiện tự học và tự bồi dưỡng.

- Thảo luận tài liệu về đổi mới sinh hoạt theo hướng NCBH, tài liệu về các cuộc thi, triển khai các nội dung tập huấn với các thành viên trong tổ.

- Thực hiện dạy học theo chủ đề STEM; trải nghiệm STEM và giáo dục STEM.

- Tổ chức các chủ đề, chủ điểm, thảo luận tổ về các chuyên đề ôn thi Tốt nghiệp THPT; Bổ sung ngân hàng câu hỏi tự luận và trắc nghiệm trong dạy học ôn thi TN THPT dành cho khối 12, đồng thời xây dựng ngân hàng câu hỏi cho kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ cho học sinh khối 10, 11.

- Kiểm tra hoạt động giáo dục của giáo viên (đột xuất và định kỳ). Chú trọng kiểm tra giáo viên theo chuẩn đầy đủ, nghiêm túc.

- Thảo luận xây dựng ma trận đề và bảng mô tả chi tiết các câu hỏi.

- Phối hợp với Ban chuyên môn khảo sát năng lực học sinh.

- Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, thiết kế bài giảng điện tử.

2. Đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng dạy học

a) Nội dung đổi mới

- Đổi mới cách soạn bài, đổi mới cách kiểm tra đánh giá, đổi mới cách tiến hành bài giảng trên lớp, dự giờ. Tập trung dạy học sinh cách học, cách nghĩ, khuyến khích khả năng tự học. Tăng cường sử dụng bài giảng điện tử

b) Biện pháp

- Nghiên cứu kỹ chương trình GDPT 2018 và các Công văn số 4612 ngày 03-10-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn 1357 ngày 16-10-2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo

về dạy học theo hướng phát triển năng lực cho học sinh; Thảo luận, xây dựng chương trình nhà trường theo chuẩn KTKN và thực tế năng lực học sinh.

- Soạn bài hướng đến phát triển năng lực học sinh. Trong các bài soạn phải thể hiện được cần phát triển cho HS năng lực gì trong từng hoạt động. Đơn đốc việc soạn và gửi giáo án theo từng tuần.

- Rà soát cẩn thận chương trình để có giải pháp sắp xếp, điều chỉnh chương trình theo hướng phát triển năng lực HS. Xây dựng 01 chủ đề bộ môn/ khối/ học kỳ;

- Mỗi giáo viên soạn và sử dụng ít nhất 01 bài giảng điện tử trong năm học. Phối hợp các phần mềm hỗ trợ môn Toán. Tăng cường năng lực sử dụng máy tính cầm tay cho cả GV và HS.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp. Dự giờ hướng tới phân tích hoạt động học sinh từ đó rút ra bài học, cách điều chỉnh hoạt động cho phù hợp.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra theo quỹ đề của nhà trường nghiêm túc (căn cứ vào ma trận đặc tả của Bộ GD&ĐT). Tích cực kiểm tra thường xuyên (15 phút) bằng nhiều hình thức.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chấm, trả bài. Sử dụng đồ dùng dạy học, bài giảng điện tử.

- Tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng chuyên môn và tích cực áp dụng để đổi mới phương pháp trong từng bài dạy cụ thể.

- Sẵn sàng các phương án dạy online khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

3. Làm đồ dùng dạy học: Sử dụng thiết bị và phương tiện dạy học sẵn có

4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp

a) Nội dung cần điều chỉnh, đổi mới

- Bồi dưỡng theo chuyên đề.

b) Biện pháp:

Đối với khối 10, 11

- Phân công giáo viên phát hiện sớm các HS có năng lực và nhiệt tình với môn học, động viên các em theo học các đội tuyển Toán, Tin;

- Phối hợp với Ban chuyên môn thi chọn đội tuyển để thành lập sớm đội tuyển.

Đối với khối 12

- Rà soát số học sinh đạt giải toán cấp trường năm học 2022-2023 để có kế hoạch bồi dưỡng từ tháng 9/2023 (Nếu năng lực của học sinh có thể đáp ứng);

- Phối hợp với Ban chuyên môn thành lập đội tuyển và có kế hoạch ôn thi phù hợp.

5. Công tác dạy học tăng cường và phụ đạo học sinh yếu, kém (nếu có)

- Thực hiện tốt kế hoạch dạy học tăng cường của nhà trường đối với bộ môn Toán.

- Rà soát các đối tượng học sinh yếu. Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch phụ đạo và thực hiện nghiêm túc ngay từ lớp 10.

- Với lớp 12, động viên giáo viên tích cực phối hợp với GVCN lên Kế hoạch phụ đạo riêng cho nhóm HS có nguy cơ hỏng TN cao, chọn chủ đề, nội dung đơn giản, thiết thực nhất ôn tập cho HS.

- Kiểm tra thường xuyên công tác phụ đạo bồi dưỡng.

6. Nâng cao hiệu quả công tác ôn tập cho học sinh thi TN THPT và ĐH (môn Toán)

a) Nội dung cần điều chỉnh, đổi mới

- Phát huy kết quả năm học trước, có 21 học sinh đạt điểm từ 8.0 đến dưới 9.0 điểm, có 2 học sinh đạt điểm từ 9.0 trở lên; Có 04 học sinh với điểm tổng là 25 điểm trở lên (tổ hợp

Toán-Lý-Hóa) và có 02 học sinh với điểm tổng là 25 điểm trở lên (tổ hợp Toán-Hóa-Sinh), năm học 2023-2024 tổ tiếp tục ôn tập kết hợp thi tốt nghiệp với ĐH theo chủ trương mới của kỳ thi tốt nghiệp THPT với mục tiêu có ít nhất 3 HS đạt từ 9,0 điểm môn Toán trở lên và ít nhất 03 học sinh đạt 25 điểm ba môn xét tuyển.

b) Biện pháp

- Lập kế hoạch dạy học chi tiết, phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Tìm hiểu, rút kinh nghiệm, phân tích về cấu trúc bài thi tốt nghiệp THPT từ đó đề xuất giải pháp ôn tập phù hợp;

- Lập các chuyên đề phù hợp với đối tượng HS;

- Phối hợp giữa các giáo viên trong tổ để xây dựng nội dung các chuyên đề ôn tập.

- Phối hợp với các GV môn xét tuyển để lựa chọn học sinh trọng điểm, từ đó có biện pháp phối hợp ôn tập chung để cùng đạt mục tiêu;

- Chọn đối tượng hợp lý để ôn trọng điểm. Phối hợp với 2 môn còn lại để đạt mục tiêu 25 điểm trở lên;

- Tổ chức ít nhất 02 kỳ thi thử ngoài lịch chung của nhà trường để củng cố và rút kinh nghiệm.

7. Viết sáng kiến kinh nghiệm, khoa học sư phạm ứng dụng (ĐTKH) và thiết kế bài giảng Elearning

a) Số GV trong tổ đăng ký viết ĐTKH: 08/08; số bài giảng Elearning 03/08.

b) Kế hoạch thực hiện:

- Trong tháng 9/2023 yêu cầu xác định nội dung, đề tài nghiên cứu, tiếp nhận đăng ký, đề xuất của GV;

- Gửi công văn hướng dẫn viết sáng kiến cho GV nghiên cứu (1661);

- Thực hiện kế hoạch của nhà trường về thiết kế bài giảng Elearning;

- Đôn đốc việc thực hiện nghiên cứu và hoàn thiện đề tài trước tháng 2/2024.

8. Thực hiện giáo dục theo chủ đề STEM

a) Mỗi học kỳ có 01 bài dạy chủ đề STEM/môn/khối.

b) Kế hoạch thực hiện:

- Phân công giáo viên tham gia giảng dạy lựa chọn nội dung và thời gian thực hiện, sau đó đăng ký với TTCM và thực hiện.

- TTCM giám sát quá trình thực hiện đến khi hoàn thiện sản phẩm.

- Đăng ký sản phẩm với nhà trường để tham gia ngày Hội STEM cấp trường.

9. Công tác trao đổi, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ

a) Các nội dung cần trao đổi, thảo luận

- Thảo luận về kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22;

- Thảo luận và xây dựng ngân hàng đề kiểm tra dành cho khối 10 và 11;

- Thảo luận về các chuyên đề ôn tập HSG, bồi dưỡng HS yếu kém;

- Thảo luận về các chuyên đề ôn thi 2 trong 1;

- Thảo luận về các bài dạy khó, cách thức nâng cao hứng thú học tập của học sinh.

b) Biện pháp thực hiện

- Thảo luận theo nhóm, theo tổ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn

10. Kế hoạch thực hiện “Giờ dạy tốt”

(Yêu cầu 100% giáo viên thực hiện)

TT	Họ và tên GV	Số tiết thực hiện “Giờ dạy tốt” trong năm học	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Nguyễn Thị Minh Phú	1	Tuần 6
2	Nguyễn Thị Thủy	1	Tuần 8
3	Hoàng Thị Ngọc	1	Tuần 10
4	Phan Gia Tài	1	Tuần 12
5	Trương Hồng Lam	1	Tuần 14
6	Phạm Đình Dũng	1	Tuần 16
7	Nguyễn Thị Thanh Thảo	1	Tuần 22
8	Nguyễn Văn Phương	1	Tuần 24

V. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

a) Thuận lợi: Trang thiết bị dạy học được trang bị đáp ứng được yêu cầu dạy và học tối thiểu.

b) Khó khăn: Trang thiết bị chưa phong phú về chủng loại.

Một số GV chưa chủ động sử dụng thiết bị dạy học và chưa chủ động ghi sổ.

VI. TRẢI NGHIỆM MÔN HỌC

* Môn tin: Tham quan thực tế Điện máy Xanh Sa Thầy

Trên đây là toàn bộ kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ Toán-Tin nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học 2023-2024.

DUYỆT CỦA BGH



Trần Minh Phúc

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Trương Hồng Lam